

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2019/HS-ST

Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Lâm;

2. Ông Võ Hùng Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm Sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 246/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Minh T**, sinh năm 1985; tại: Vĩnh Long; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Phạm Văn Mười M (đã chết) và bà Phạm Thị D; bị cáo có vợ tên Phan Thị Ngọc M (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Bà Tăng Thị G, sinh năm 1962 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bà Tăng Thị G:

- Bà Hồ Thị S, sinh năm 1929; địa chỉ: Số 272 đường N, khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

- Bà Tăng Trang N, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 278 đường N, khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

- Ông Trần Tăng Bảo T, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 278 đường N, khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Cùng ủy quyền cho bà Tăng Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 2 đường N, tổ 48, khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 19/11/2019).

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 3 khu phố 7, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Trần Thúy T, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 32/6, tổ 51, khu 7, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Bùi Hữu N, sinh năm 1955; địa chỉ: Số 182/29, đường L, phường 10, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; ủy quyền cho ông Bùi Hữu T, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 182/29, đường L, phường 10, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 08/3/2019).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Minh T là tài xế của Công ty cổ phần T thuộc Khu công nghiệp N, thị xã T, tỉnh Bình Dương. T có giấy phép lái xe hạng C số 740128018384 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 17/4/2017, có giá trị đến ngày 17/4/2022.

Bà Tăng Thị G, sinh năm 1962, ngụ tại số 278, khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương có giấy phép lái xe hạng A1 số 741059004819 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 17/12/2015.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/3/2019, Phạm Văn Minh T điều khiển xe ô tô tải biển số 54Z - 4546 chở hàng đi từ Công ty T, thị xã T, tỉnh Bình Dương đến thành phố Cần Thơ để giao hàng. Khoảng 10 giờ ngày 06/3/2019, sau khi giao hàng xong T điều khiển xe ô tô tải biển số 54Z - 4546 quay về Công ty. Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô tải biển số 54Z - 4546 lưu thông trên đường Hùng Vương, hướng từ đường Phạm Ngọc Thạch về đường Võ Văn Kiệt. Khi đến giao lộ đường Hùng Vương + Trần Ngọc Lên thuộc khu 7, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nơi đây là đoạn đường giao lộ được trải nhựa bê tông bằng phẳng, đường Hùng Vương là đường hai chiều, phân biệt bởi dải phân cách cố định có trồng cây xanh, mỗi phần đường gồm có 04 làn đường, thời tiết trời nắng, phương tiện lưu thông trên đường vắng, T điều khiển xe với tốc độ khoảng 70km/h. Lúc này, đèn tín hiệu phía trước chiều đi của T là màu đỏ, T không giảm tốc độ và dừng lại để chờ đèn đỏ mà điều khiển xe đi thẳng vào giao lộ, cùng lúc này có xe mô tô hiệu Yamaha Nozza, biển số 61B1 - 574.70 do bà Tăng Thị G điều khiển chở chị Trần Thị T, sinh năm 1989, ngụ tại số 32/6, khu phố 7, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương lưu thông từ hướng bên phải theo chiều đi của T vào giao lộ. Do T không tuân thủ chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ và không chú ý quan sát nên đã để bên phải xe ô tô của T va chạm vào phía trước xe mô tô do bà G điều khiển làm bà G, chị T và xe mô tô ngã xuống đường. Bà G chết tại hiện

trường, còn chị T bị thương được người dân gần đó đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 08/4/2019 thì chị T xuất viện.

* Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 06/3/2019 của Công an thành phố Thủ Dầu Một thể hiện:

+ Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là khu vực giao lộ đường Hùng Vương + Trần Ngọc Lên thuộc khu phố 7, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Khu vực giao lộ tại đây được trải nhựa bằng phẳng, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động. Đường Hùng Vương là đường hai chiều, phân biệt bởi dây phân cách cố định có trồng cây xanh, mỗi phần đường gồm có 04 làn đường, làn đường dành cho xe ô tô con rộng 04m30, làn đường dành cho xe ô tô tải rộng 04m00, làn đường dành cho xe buýt rộng 04m00, làn đường dành cho xe mô tô rộng 04m70. Đường Trần Ngọc Lên là đường hai chiều, phân biệt bởi vạch sơn đôi liền, mỗi phần đường chia thành 02 làn đường, làn đường dành cho xe ô tô rộng 03m80, làn đường dành cho xe mô tô rộng 03m70. Trời nắng, tình hình xe cộ qua lại bình thường, tầm nhìn không bị hạn chế.

+ Tử thi nằm trên mặt đường tại giao lộ, đầu tử thi quay hướng chéo vào dây phân cách của đường Hùng Vương hướng về đường Võ Văn Kiệt, vị trí cách mép phải đường Hùng Vương (hướng từ giao lộ Hùng Vương + Phạm Ngọc Thạch về giao lộ đường Hùng Vương + Võ Văn Kiệt) 13m, vị trí chân tử thi cách mép phải đường Hùng Vương 12m10.

+ Xe ô tô biển số 54Z-4546 dừng trên làn đường dành cho xe ô tô tải phần đường bên phải của đường Hùng Vương, đầu xe hướng về đường Võ Văn Kiệt. Tâm đầu trục bánh trước bên phải cách mép phải đường Hùng Vương là 10m50, tâm đầu trục bánh sau bên phải cách mép phải đường Hùng Vương 10m20, cách đầu tử thi 80m30.

+ Xe mô tô biển số 61B1-574.70 ngã sang phải và nằm giữa giao lộ, đầu xe quay hướng chéo vào dây phân cách của đường Hùng Vương hướng về đường Võ Văn Kiệt. Tâm trục bánh trước cách mép phải đường Hùng Vương là 13m50, cách mép phải đường Trần Ngọc Lên (hướng từ giao lộ Huỳnh Văn Lũy + Trần Ngọc Lên về hướng giao lộ Trần Ngọc Lên + Mỹ Phước Tân Vạn) là 0m90; tâm trục bánh sau cách mép phải đường Hùng Vương là 12m50, cách mép phải đường Trần Ngọc Lên là 01m70. Xe mô tô này để lại dấu vết cày trên mặt đường dài 20 cm. Điểm bắt đầu vết cày cách mép phải đường Hùng Vương là 09m80, cách mép phải đường Trần Ngọc Lên là 01m90. Vết cày khuyết trên mặt đường diện rộng kích thước 30 cm x 40 cm, sâu 01 cm, tâm vết cách điểm kết thúc vết cày trên 0m80, cách mép phải đường Trần Ngọc Lên là 01m80, cách trục bánh sau xe mô tô 01m30.

+ Dấu vết chất màu nâu đỏ trên mặt đường có kích thước 30 cm x 20 cm, tại vị trí tâm vết cách mép phải đường Hùng Vương là 14m60, cách tâm trục bánh trước xe mô tô là 04m20, cách chân tử thi là 03m50.

* Theo biên bản khám nghiệm xe ô tô tải biển số 54Z-4546 ngày 07/3/2019 của Công an thành phố Thủ Dầu Một thể hiện:

+ Thanh kim loại phía dưới cửa cảng hông bên phải xe có dấu vết cọ xát dính sơn màu xanh kích thước 91 cm x 12 cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm bắt đầu dấu vết cách đầu cảng 2,65 m, cách đất 40 cm.

+ Đầu trước chắn bùn bánh sau bên phải móp méo hướng từ trước ra sau dính sơn màu xanh diện rộng kích thước 25 cm x 7 cm.

+ Mặt ngoài bánh sau bên phải có dấu vết cọ sát kích thước 60 cm x 20 cm, tâm vết cách trục bánh này 30 cm.

- Theo biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 61B1-574.70 ngày 07/3/2019 của Công an thành phố Thủ Dầu Một thể hiện:

- + Vỡ ốp nhựa phần đầu xe;
- + Vỡ rơi mất hai gương chiếu hậu;
- + Tay thắng bên trái cong;
- + Rơi mất nút nhựa đầu tay cầm bên trái;
- + Ốp nhựa phía trước dưới đầu xe (mặt nạ) vỡ rơi mất;
- + Hai phuộc trước cong hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái;
- + Vành bánh trước biến dạng;
- + Mặt ngoài phuộc trước bên phải trầy xước kích thước 26 cm x 5 cm;
- + Ốp nhựa thân phải xe trầy xước kích thước 70 cm x 15 cm;
- + Ốp nhựa dưới bộ phận đỡ chân phía trước bên phải kích thước 50 cm x 10 cm;
- + Mài mòn đầu gác chân sau bên phải.

Ngày 08/3/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định pháp y tử thi số 165/GĐPY kết luận: Nguyên nhân chết của bà Tăng Thị G là do chấn thương sọ não.

Ngày 22/3/2019, anh Bùi Hữu T, sinh năm 1981, ngụ tại số 182/29, đường Lê, Phường 10, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (anh T được chủ sở hữu xe ô tô biển số 54Z – 4546 là ông Bùi Hữu N, sinh năm 1955, ngụ tại số 182/29, đường L, Phường 10, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền tham gia tố tụng theo Văn bản ủy quyền ngày 08/3/2019) và Phạm Văn Minh T đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bà Tăng Thị G với số tiền là 150.000.000 đồng. Bà Tăng Thị H, sinh năm 1965, ngụ tại khu 7, phường H, thành phố T (là đại diện theo ủy quyền của gia đình bà G) không yêu cầu anh T và T bồi thường gì khác. Cùng ngày, bà H có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T. Anh Bùi Hữu T không yêu cầu T trả lại số tiền anh T cùng T đã bồi thường cho gia đình bà G.

Ngày 11/4/2019, Phạm Văn Minh T bồi thường chi phí điều trị thương tích cho chị Trần Thị T số tiền là 40.000.000 đồng. Chị T không yêu cầu Trọng bồi thường gì khác và có đơn từ chối giám định thương tích và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T.

Đối với xe ô tô tải biển số 54Z-4546, quá trình điều tra xác định: Xe ô tô trên do ông Bùi Hữu N đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Do ông N đã ủy quyền cho anh Bùi Hữu T tham gia tố tụng nên ngày 26/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe ô tô trên cho anh Bùi Hữu T.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Nozza, biển số 51B1 – 574.70, số máy 1DR1139146, số khung RLCN1DR10FY139156, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do chị Trần Thúy T, sinh năm 1987, ngụ tại số 32/6, tổ 51, khu 7, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe (chị T là chị ruột của chị Trần Thị T). Chị T mua xe mô tô trên vào tháng 6/2015 với số tiền 33.000.000 đồng. Ngày 06/3/2019, chị T cho chị T mượn xe trên làm phương tiện đi lại thì xảy ra tai nạn giao thông. Ngày 26/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe mô tô trên cho chị T. Cùng ngày, chị T đem xe mô tô trên đến tiệm sửa xe (không rõ tên và địa chỉ cụ thể) sửa xe với số tiền 17.000.000 đồng. Chị T tự nguyện sửa chữa xe và không yêu cầu Phạm Văn Minh T và chị Trần Thị T bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô.

Cáo trạng số 259/CT-VKS ngày 28/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phạm Văn Minh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Minh T mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và ông Bùi Hữu N (chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 54Z-4546) đã bồi thường cho gia đình bà G số tiền 150.000.000 đồng và bà T 40.000.000 đồng; hiện bị hại không có yêu cầu gì khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bồi thường gì đối với xe mô tô biển số 51B1-574.70 nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Minh T trình bày: Do bất cẩn, bị cáo vượt đèn đỏ nên đã gây tai nạn dẫn đến bà Tăng Thị G tử vong, bị cáo rất hối hận và đã bồi thường cho phía bị hại, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản hỏi cung bị can, cùng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 06/3/2019, Phạm Văn Minh T đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải hiệu Hino biển số 54Z - 4546 lưu thông trên đường Hùng Vương, hướng từ đường Phạm Ngọc Thạch về đường Võ Văn Kiệt. Khi đến giao lộ đường Hùng Vương + Trần Ngọc Lên thuộc khu 7, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo điều khiển xe nhưng không chú ý quan sát và không tuân thủ đúng chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, bị cáo vượt đèn đỏ nên để xảy ra tai nạn với xe mô tô hiệu Yamaha Nozza biển số 61B1 – 574.70 do bà Tăng Thị G điều khiển chở bà Trần Thị T dẫn đến bà G tử vong, bà T bị thương nhẹ. Do đó hành vi mà bị cáo Phạm Văn Minh T thực hiện đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng, lý do là ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông, mà phần lớn là lỗi của người điều khiển xe vi phạm luật giao thông đường bộ. Do không tuân thủ quy định về chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, bị cáo Trọng vượt đèn đỏ, gây tai nạn và hậu quả làm bà Gầm tử vong. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để nhắc nhở, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhắc nhở những người tham gia giao thông nhưng không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía bị hại; các bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy

mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì; ông Bùi Hữu N không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả lại số tiền mà ông N cùng bị cáo bồi thường cho gia đình bà G; bà Trần Thúy T cũng không yêu cầu bồi thường gì đối với xe mô tô 51B1-574.40 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Minh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn Minh T phải nộp 200.000đ.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Duy Sinh

